

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 09-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hồ Thị Kim Luyến.

- Bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Hải Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 211/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1004/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Nhật T, sinh ngày 12-3-2000 tại Hậu Giang. Nơi cư trú: Số A đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện tại: Số B đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (sống) và bà Nguyễn Thị N (sống); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-9-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị Đ1. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Bà Ngô Thị Ngọc T1. Địa chỉ: Số B T, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Chí B. Địa chỉ: Số A đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Bà Phan Thị Như T2. Địa chỉ: Số B đường T, khu V, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Huỳnh Quốc H. Địa chỉ: Số B khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tiếp nhận tin báo của người dân, vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 30-9-2024 Công an phường C tiến hành khám xét khẩn cấp người, phương tiện đối với Trần Nhật T tại trước nhà nghỉ T3, địa chỉ số B đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua khám xét thu giữ:

- 01 túi đeo bên trong có 01 gói nilon không màu được quấn băng keo đen bên ngoài chứa tinh thể không màu;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đồng bị bể mặt kính sau, mặt kính trước;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC biển số 65B2 -597.70.

Tại Kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: 01 gói nilon không màu hàn kín được quấn băng keo đen bên ngoài chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2733 gam.

Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở của T tại số B đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, thu giữ trong ly thủy tinh để trên bàn trong phòng ngủ của T: 03 gói nilon không màu, nẹp miệng, viên đỏ chứa tinh thể không màu.

Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C kết luận: 03 gói nilon không màu, nẹp miệng, viên đỏ chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,7678 gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Nhật T khai nhận: do buồn về chuyện tình cảm nên bị cáo sử dụng ma túy từ cuối tháng 07/2024; 04 gói ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong túi đeo và trong phòng ngủ tại nhà số B đường T, phường A mà Cơ quan điều tra thu giữ vào ngày 30-9-2024 đều là của bị cáo mua để sử dụng cho cá nhân. Trước đó bị cáo truy cập mạng xã hội Facebook vào nhóm “Cần Thơ phê pha” liên hệ mua 5.000.000 đồng ma túy của đối tượng nam (không rõ lai lịch); khoảng 03 ngày sau khi bị cáo chuyển tiền mua ma túy qua bưu cục H1, quận N, bị cáo nhận được điện thoại và đã đến chành xe ở bến xe khách Cần Thơ đường N, phường H để nhận ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi về. Bị cáo mang ma túy về nhà tại địa chỉ số B đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ chia nhỏ ra để sử dụng dần. Đến ngày 30-9-2024 bị cáo lấy 01 gói ma túy loại Methamphetamine để vào trong túi đeo mang đến nhà nghỉ T3 địa chỉ số B đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ để sử dụng thì bị bắt, sau đó Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ trong phòng ngủ tại nhà của bị cáo thêm 03 gói ma túy loại Methamphetamine theo như lời khai của bị cáo.

Đối với đối tượng nam bán trái phép ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai liên hệ qua mạng xã hội Facebook và không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý khi đủ căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exciter RC biển số 65B2 -597.70 do Ngô Thị Ngọc T1 (bạn gái của bị cáo T) đứng tên chủ sở hữu, do T1 đã có chồng và đang sinh sống ở thành phố T, Trung Quốc nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

Cáo trạng số 05/CT-VKSNK ngày 06-12-2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Nhật T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (viết tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Trần Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Tịch tu tiêu hủy 02 gói niêm phong ký hiệu 310, 311 cùng ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C; 01 túi đeo.

+ Tịch thu ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đồng, bị bể mặt kính sau, mặt kính trước.

+ Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển số 65B2-597.70 cho bà Lê Thị Đ1 (là mẹ ruột của bà Ngô Thị Ngọc T1).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Bị cáo sử dụng ma túy từ cuối tháng 07/2024; bị cáo truy cập mạng xã hội Facebook vào nhóm “Cần Thơ phê pha” liên hệ mua 5.000.000 đồng ma túy của đối tượng nam (không rõ lai lịch); sau khi bị cáo chuyển tiền mua ma túy qua bưu cục H1, quận N, bị cáo nhận được điện thoại và đã đến chành xe ở bến xe khách Cần Thơ

đường N, phường H để nhận ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi về. Bị cáo mang ma túy về nhà tại địa chỉ số B đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ chia nhỏ ra để sử dụng dần. Đến ngày 30-9-2024 bị cáo lấy 01 gói ma túy loại Methamphetamine để vào trong túi đeo mang đến nhà nghỉ T3 địa chỉ số B đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ để sử dụng thì bị bắt. Sau đó Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét thu giữ trong phòng ngủ tại nhà của bị cáo thêm 03 gói ma túy loại Methamphetamine.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 310/KL-KTHS ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C xác định: 01 gói nylon không màu hàn kín được quấn băng keo đen bên ngoài chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2733 gam; Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C xác định: 03 gói nylon không màu, nẹp miệng, viên đỏ chứa tinh thể không màu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,7678 gam nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 4,0411 gam mục đích để sử dụng cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy đối với bản thân, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng nam bán trái phép ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai liên hệ qua mạng xã hội Facebook và không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nên không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 310/KL-KTHS và gói niêm phong số 311/KL-KTHS cùng ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 túi đeo là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đồng, bị bể mặt kính sau, mặt kính trước là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển số 65B2-597.70, số máy G3M5E006702, số khung RLCUG1210MY005143 đã qua sử dụng do bà Ngô Thị Ngọc T1 đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án. Do bà T1 hiện đang sinh sống tại Trung Quốc nên trả lại xe trên cho bà Lê Thị Đ1 (là mẹ ruột của bà Ngô Thị Ngọc T1).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Trần Nhật T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-9-2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 310/KL-KTHS và gói niêm phong số 311/KL-KTHS cùng ngày 07-10-2024 của Phòng K - Công an thành phố C của

Phòng K - Công an thành phố C có trọng lượng Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 túi đeo.

- Tịch thu **bán đấu giá** nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đồng, bị bể mặt kính sau, mặt kính trước.

- Trả lại cho bà Lê Thị Đ1: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, biển số 65B2-597.70, số máy G3M5E006702, số khung RLCUG1210MY005143 đã qua sử dụng.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-12-2024).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng